

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ EGO VIỆT NAM**

Số: 20.04/BC-HKT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hòa Bình, ngày 20 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO
Thường niên năm**

- Kính gửi:**
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
 - Quý Cổ đông Công ty

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: *Công ty Cổ phần Đầu tư EGO Việt Nam*
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5400257584 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình cấp lần đầu ngày 13/07/2007, thay đổi lần thứ 11 ngày 24/06/2020.
- Vốn điều lệ: 61.350.290.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 61.350.290.000 đồng
- Địa chỉ: Tiểu khu 3, Thị trấn Lương Sơn, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình
- Số điện thoại: 0988613460
- Website: <https://www.egovietnam.com.vn/>
- Mã cổ phiếu (nếu có): HKT
- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay).

Công ty cổ phần Đầu tư EGO Việt Nam tiền thân là Công ty TNHH Sản Xuất Cơ Khí và Xây Dựng thành lập năm 2007, chuyên ngành chế tạo và kinh doanh về cơ khí.

Năm 2009, xác định được tiềm năng trong lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, đặc biệt là ngành sản xuất và chế biến mặt hàng chè, Công ty đã đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến chè và nông sản với cơ sở hạ tầng đồng bộ, thiết bị và công nghệ hiện đại, công suất 2.000 tấn/năm nhằm khai thác tối đa lợi thế vùng nguyên liệu sẵn có.

Năm 2011, Công ty chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thành công ty cổ phần có tên giao dịch Công ty cổ phần Chè Hiệp Khánh với số vốn điều lệ ban đầu là 3,1 tỷ đồng, gồm 03 cổ đông sáng lập là ông Phạm Vũ Khánh, bà Nguyễn Thị Thắm và ông Phạm Vũ Tuấn. Việc chuyển đổi hình thức doanh nghiệp khẳng định lĩnh vực sản xuất và kinh doanh chính của Công ty là chế biến, gia

công chè với những cổ đông sáng lập là người đã có nhiều kinh nghiệm trong ngành. Đây cũng là nền tảng để Công ty định hướng chiến lược phát triển lâu dài.

Với cơ sở hạ tầng đồng bộ từ thu mua nguyên liệu chè búp tươi, sơ chế, tinh chế và đóng gói xuất khẩu, Công ty tập trung khai thác nguyên liệu chè tươi từ 3 nông trường ở Lương Sơn, Hòa Bình và Ba Vì, Hà Nội. Năm 2012, Công ty chính thức gia nhập thành viên của Hiệp Hội Chè Việt Nam. Thông qua Hiệp Hội, Công ty đã khai thác được một số lượng lớn khách hàng. Hiện tại, một số khách hàng đã và đang là khách hàng thường niên của Công ty.

Năm 2013, Công ty vinh dự được Vinacert cấp giấy chứng nhận ISO 22000 – 2005 cho toàn bộ quy trình sản xuất trong Nhà máy chế biến của Công ty.

Ngày 21/05/2015, Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã có văn bản số 2537/UBCK-QLPH chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty. Ngày 15/12/2016 Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã có quyết định số 841/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty cổ phần chè Hiệp Khánh.

Năm 2019, công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư EGO Việt Nam, bổ sung thêm nhiều ngành nghề để tập trung mở rộng các mặt hàng nông sản, lâm sản kết hợp kinh doanh dịch vụ du lịch cùng các đối tác tại địa bàn tỉnh Hòa Bình.

- Các sự kiện khác:

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: (Nếu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).

+ Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất, chế biến, gia công chè;

+ Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò;

+ Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa;

+ Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai

+ Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn;

+ Chăn nuôi gia cầm;

+ Chăn nuôi khác;

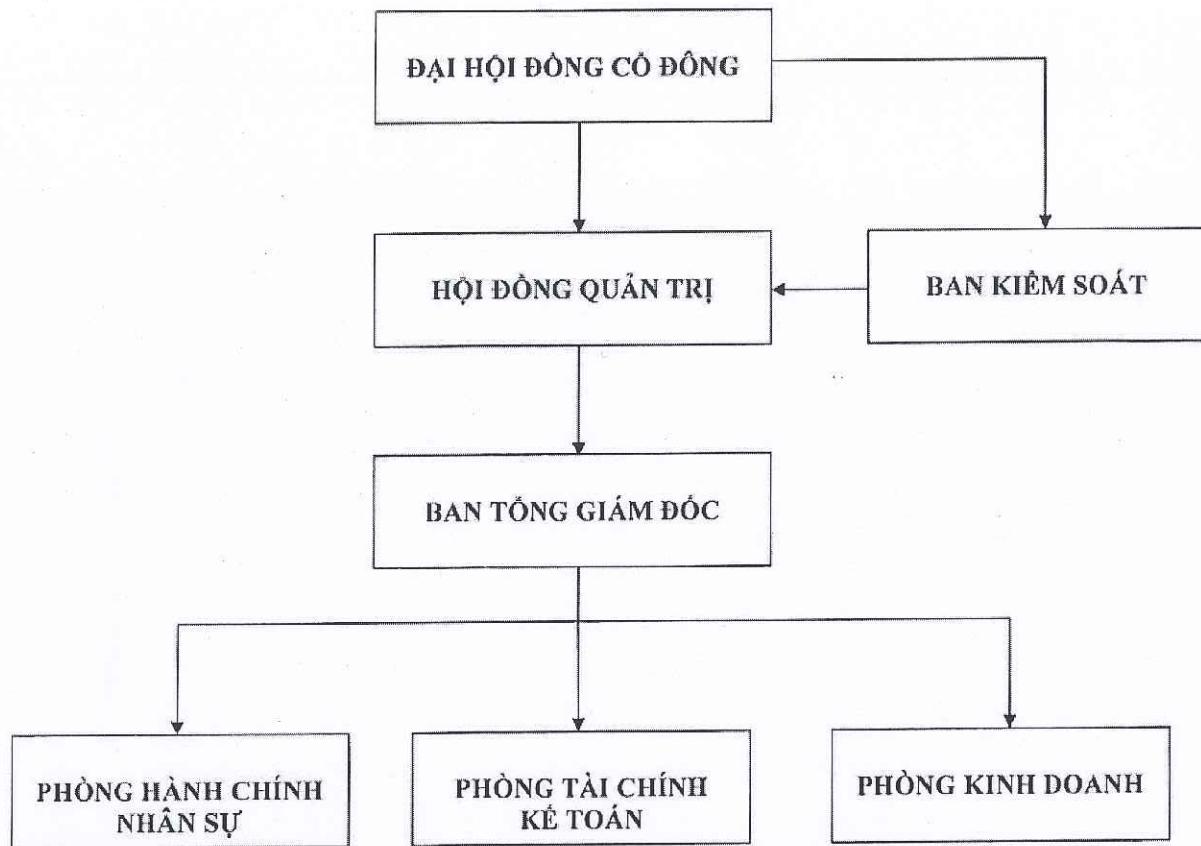
- Địa bàn kinh doanh: (Nếu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất). Công ty đã xây dựng farm eco chè theo quy trình khép kín tại xã Trung Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

- Mô hình quản trị (nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp): Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, theo quy định của Luật doanh nghiệp, đồng thời là công ty đại chúng niêm yết nên Công ty thiết lập mô hình quản trị theo đúng quy định pháp luật liên quan. Theo đó, cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Tổng Giám đốc (TGD).

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Mô hình quản trị:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

* Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Ego Việt Nam đẩy mạnh hoạt động trên các lĩnh vực sau:

1. Mục tiêu về hoạt động thương mại:

- Phân phối và kinh doanh thức ăn chăn nuôi thương hiệu AFIEX. Mở rộng thị trường tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long và tiến hành mở chi nhánh ngoài Bắc để thâm nhập thị trường phía Bắc.
- Phân phối kinh doanh thuốc thú y
- Đẩy mạnh hợp tác thương mại đối với các sản phẩm chăn nuôi: Heo, cá tra, gà, vịt. Hợp tác với các thương hiệu lớn trong công tác chuyên giao kỹ thuật chăn nuôi và bao tiêu sản phẩm.
- Phát triển mảng chế biến để ra các sản phẩm cuối cùng mang thương hiệu riêng để cung cấp cho chuỗi các siêu thị, cửa hàng thực phẩm.
- Phát triển mảng thương mại gạo: Đẩy mạnh việc thu mua gạo nguyên liệu để sản xuất và kinh doanh, lên kế hoạch cho việc marketing, xây dựng thương hiệu, đẩy mạnh quảng bá và xuất khẩu gạo sang các thị trường quốc tế. Mục tiêu bắt kịp vụ Đông Xuân năm 2021.

2. Mục tiêu về quản trị doanh nghiệp.

- Nâng cao năng lực quản lý điều hành và tổ chức kinh doanh nhằm nâng cao năng suất, tiến độ, chất lượng, giảm chi phí, tăng lợi nhuận;
- Tái cấu trúc bộ máy theo hướng khoa học, chuyên nghiệp, gọn nhẹ. Đổi mới chính sách nhân viên, chính sách lương thưởng, đặc biệt là chính sách thưởng doanh thu để khuyến khích đội ngũ kinh doanh tăng doanh số đạt mục tiêu đề ra, cơ chế phân cấp phân quyền, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động;
- Tuyển dụng thêm lao động đồng thời nâng cao công tác đào tạo để phát triển nghiệp vụ chuyên môn;
- Đầu tư về con người, tổ chức, cho cán bộ chủ chốt theo học các lớp nâng cao nghiệp vụ, bổ sung đội ngũ nhân viên thị trường và đội ngũ sale.
- Mở rộng đầu tư theo hướng có chiều sâu nhằm đảm bảo giữ ổn định. Đồng thời từng bước mở rộng thâm nhập sang các thị trường tiềm năng khác để phủ sóng mức độ nhận diện thương hiệu và test mức độ cạnh tranh của các đối thủ.
- Nâng cao năng lực kinh doanh, đẩy mạnh hoạt động marketing, phát triển công ty theo hướng bền vững gắn liền với an sinh xã hội và bảo vệ môi trường.

5. Các rủi ro:

* *Rủi ro về nguồn hàng:*

Đối với 1 công ty thương mại và phân phối thì nguồn hàng là một trong những yếu tố quan trọng nhất quyết định tính hiệu quả và mức độ ổn định trong kinh doanh của doanh nghiệp. Vì vậy, Công ty cổ phần đầu tư Ego Việt Nam luôn phải có những dự báo và phương án dự phòng tốt nhất để tránh khỏi các rủi ro về nguồn hàng có thể xảy ra ảnh hưởng đến tình hình phân phối và kinh doanh của doanh nghiệp.

* *Rủi ro về giá và thị trường tiêu thụ:*

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty làm thương mại, phân phối kinh doanh các sản phẩm của ngành chăn nuôi, vì vậy, việc phải đổi mới với những rủi ro tất yếu của thị trường là điều không thể tránh khỏi. Sản phẩm của Công ty trong những năm qua đã được xuất khẩu ra thị trường nhiều nước trên thế giới là các sản phẩm gạo chế biến... Tuy nhiên, cơ chế thị trường luôn thay đổi theo thời gian, điều này đòi hỏi các doanh nghiệp phải có những nghiên cứu kịp thời về nhu cầu của thị trường và chất lượng sản phẩm gạo xuất khẩu. Công ty luôn phải đổi mới với những rủi ro cơ bản về giá thành xuất khẩu và thị trường xuất khẩu... Để hạn chế những rủi ro này, Công ty đã và đang có những chiến lược đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, mở rộng liên doanh, liên kết với các đơn vị phân phối các mặt hàng nông sản trên toàn thế giới. Đồng thời, Công ty cũng liên tục có các kế hoạch nghiên cứu thị trường và phát triển chất lượng sản phẩm xuất khẩu. Trong năm 2020 vừa qua sản lượng xuất khẩu của Doanh nghiệp sụt giảm lớn, tác động nghiêm trọng đến kết quả kinh doanh của Doanh nghiệp cả về doanh thu và lợi nhuận. Việc xác định thị trường nội tiêu là một thị trường quan trọng có tính chất chiến lược, lâu dài là một định hướng đúng đắn; nhưng đòi hỏi rất nhiều thời gian và công sức. Doanh thu cũng như lợi nhuận có tốc độ tăng trưởng chậm sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Bên cạnh hướng xuất khẩu, thị trường trong nước cũng làm một thị trường đầy tiềm năng với dân số gần 100 triệu dân, sức tiêu thụ và nhu cầu về những mặt hàng nông sản, lương thực thực phẩm chất lượng cao ngày càng được

chú trọng. Đó cũng là hướng giảm thiểu rủi ro do tác động bất ổn của giá cá thị trường là cách tập trung vào các mặt hàng chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu ngày một cao của 1 bộ phận khách hàng.

* **Rủi ro cạnh tranh trong nội bộ ngành:**

Tại thị trường địa phương và các vùng phụ cận, hiện có nhiều doanh nghiệp cùng hoạt động kinh doanh và phân phối các sản phẩm nông sản như gạo, thức ăn chăn nuôi, các sản phẩm lương thực thực phẩm chế biến nên Công ty sẽ đối mặt với sự cạnh tranh tương đối khốc liệt trên thị trường. Diễn hình, khu vực đồng bằng SCL và khu vực Bắc Bộ cũng có nhiều đơn vị lớn nhỏ sản xuất và kinh doanh phân phối các mặt hàng này vì nó gắn liền với vụ lúa gạo và chăn nuôi của cả nước. Tuy nhiên, với nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh phân phối, ngoài việc tạo dựng được các mối quan hệ thân thiết với khách hàng thì Công ty có nhiều kinh nghiệm trong việc xây dựng các chính sách bán hàng hợp lý, thích hợp với từng đối tượng khách hàng, nhằm tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- **Rủi ro về pháp luật:**

Công ty hoạt động và chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các chính sách của Chính phủ liên quan đến phát triển ngành và xuất khẩu sản phẩm nông sản... Bất cứ sự thay đổi nào về pháp luật và môi trường pháp lý đều tác động đến chiến lược phát triển và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hiện nay, hệ thống các văn bản pháp luật Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện nhằm tạo hành lang pháp lý đồng bộ nên liên tục có những thay đổi. Công ty phải chủ động nghiên cứu nắm bắt sát sao các chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp theo từng giai đoạn.

- **Rủi ro khác:**

Ngoài các rủi ro kể trên, Công ty cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, địch họa, hỏa hoạn,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm/ Nêu các kết quả đạt được trong năm. Nêu những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp,...

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/dạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Trình độ chuyên môn	SLCK Sở hữu	SLCK hạn chế CN
1	Ông Đặng Thế Phi – Tổng Giám đốc	Cử nhân Luật	0	0

2	Ông Trần Hải Anh – Phó Tổng Giám đốc	Thạc sỹ Kinh tế	0	0
3	Ông Ngô Minh Hải – Phó Tổng Giám đốc	Thạc sỹ Quản trị KD	0	0
5	Bà Nguyễn Thị Hường – KTT Lê Việt Hưng – Chồng	Kế toán trưởng	0 110 (0,002%)	0

- Những thay đổi trong ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức danh	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
2	Ông Trần Hải Anh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 20/01/2020
3	Ông Ngô Minh Hải	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 14/08/2020
4	Bà Nhữ Thị Kim Chung	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 14/08/2020 miễn nhiệm ngày 03/06/2021

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 10 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: không có

b) Các công ty con, công ty liên kết: không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng			
Tổng giá trị tài sản	98.363.988.476	103.803.759.976	6%
Doanh thu thuần	202.242.943.167	31.437.858.982	-84%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/	553.169.548	825.748.415	51%

Lợi nhuận khác	238.555.899	(76.683.996)	-132%
Lợi nhuận trước thuế	791.725.447	749.064.419	-5%
Lợi nhuận sau thuế	574.700.617	500.384.913	-3%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			
* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng			
Tổng giá trị tài sản/Total			
Doanh thu			
Thuế và các khoản phải nộp			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú/Note
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ + Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,81 1,14	1,95 1,35	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	0.30 0.42	0.33 0.56	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ + Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân + Vòng quay tổng tài Sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	6,02 2,06	1.68 3.3	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,35% 1,17% 0,73%	1.61% 0.85% 0.48%	

+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	3,34%	2.25%	
---	-------	-------	--

Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm/ Year X-1	Năm/ Year X	Ghi chú/Note
1. Quy mô vốn/Capital size			
- Vốn điều lệ/ Charter Capital			
Tổng tài sản có/I Total assets			
Tỷ lệ an toàn vốn/Capital adequacy ratio			
2. Kết quả hoạt động kinh doanh/ Operating results			
Doanh số huy động tiền gửi/Cash deposits			
Doanh số cho vay/ Lendings			
Doanh số thu nợ/ Debt collection			
Nợ quá hạn/Overdue debts			
Nợ khó đòi/ Bad debt			
Hệ số sử dụng vốn/Incremental Capital Output Ratio			
Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/Tổng số dư bảo lãnh/Overdue outstanding underwritten debt/ Total outstanding debt Ratio			
Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ/Overdue debts/ Total debt Ratio			
Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ/Bad debt/ Total debt Ratio			
3. Khả năng thanh khoản/Solvency			
Khả năng thanh toán ngay/ Short term solvency			
Khả năng thanh toán chung/ General solvency			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Công ty cổ phần đầu tư EGO Việt Nam có 248 cổ đông với vốn điều lệ là 61.350.290.000 đồng, được chia thành 6.135.029 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần, cụ thể như sau:

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 6.135.029 cổ phần.
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 (không) cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông: Nếu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.

Cơ cấu cổ đông theo tiêu chí sở hữu

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông lớn nắm giữ từ 5% trở lên	01	723.056	11,79%
2	Cổ đông nắm giữ dưới 5%	247	5.411.973	88,21%

Cơ cấu cổ đông theo tiêu chí tổ chức và địa lý

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1	<i>Trong nước:</i>	240	6.110.939	99,6
	- Cá nhân	236	5.385.617	87,78
	- Tổ chức	04	725.322	11,82
2	<i>Nước ngoài</i>	08	24.090	0,393
	- Cá nhân	01	24.080	0,391
	- Tổ chức	07	110	0,02
	Tổng cộng	248	6.135.029	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Thay đổi lần 1 ngày 11/05/2018: Tăng vốn điều lệ từ 55.773.000.000 lên 61.350.029.000 bằng phương thức: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức.

Số lượng bổ sung: 557.729 Cổ phiếu

Tổng số lượng cổ phiếu niêm yết 6.135.029 Cổ phiếu

Tổng giá trị cổ phiếu niêm yết: 61.350.290.000

Tương đương Vốn điều lệ Công ty: 61.350.029.000 đồng

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

- b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm

và dịch vụ chính của tổ chức

6.3. Tiêu thụ năng lượng

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: 10 lao động với mức lương trung bình là 5,8 triệu đồng.
- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Người lao động được tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, hàng năm công ty trích quỹ phúc lợi xã hội từ nguồn doanh thu.
- c) Hoạt động đào tạo người lao động
 - Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên
 - Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Lưu ý/Note: (Mục 6 phần II Phụ lục này, công ty có thể lập riêng thành Báo cáo phát triển bền vững, trong đó các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm)

Khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng các chuẩn mực báo cáo quốc tế trong việc báo cáo Phát triển bền vững

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Khoản mục	Thực hiện (VNĐ)
Vốn điều lệ	61.350.290.000
Tổng doanh thu	31.437.858.982
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	749.064.419
Lợi nhuận sau thuế TNDN	500.384.913

Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2021

Tài sản:

Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
I. Tài sản ngắn hạn	66.983.809.885
1. Tiền và các khoản tương đương	377.086.777
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	45.817.402.528
3. Hàng tồn kho	20.736.437.579
4. Tài sản ngắn hạn khác	52.883.001
II. Tài sản dài hạn	36.819.950.091
1. Phải thu dài hạn	
2. Tài sản cố định	7.771.644.030
3. Bất động sản đầu tư	
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	29.000.000.000
5. Tài sản dài hạn khác	48.306.061
Tổng tài sản	103.803.759.976

Nguồn vốn:

Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
I. Nợ phải trả	34.380.606.679
1. Nợ ngắn hạn	34.380.606.679
2. Nợ dài hạn	
II. Nguồn vốn	69.423.153.297
1. Vốn chủ sở hữu	61.350.290.000
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	7.784.939.664
3. Nguồn kinh phí và quỹ khác	287.923.633
Tổng nguồn vốn	103.803.759.976

2. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty:

* **Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty:**

Năm 2021 EGO Việt Nam đẩy mạnh hoạt động trên các lĩnh vực sau:

- **Mục tiêu về hoạt động thương mại:**
- Phân phối và kinh doanh thức ăn chăn nuôi thương hiệu AFIEX. Mở rộng thị trường tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long và tiến hành mở chi nhánh ngoài Bắc để thâm nhập thị trường phía Bắc.

- Phân phối kinh doanh thuốc thú y
- Đẩy mạnh hợp tác thương mại đối với các sản phẩm chăn nuôi: Heo, cá tra, gà, vịt. Hợp tác với các thương hiệu lớn trong công tác chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi và bao tiêu sản phẩm.
- Phát triển mảng chế biến để ra các sản phẩm cuối cùng mang thương hiệu riêng để cung cấp cho chuỗi các siêu thị, cửa hàng thực phẩm.
- Phát triển mảng thương mại gạo: Đẩy mạnh việc thu mua gạo nguyên liệu để sản xuất và kinh doanh, lên kế hoạch cho việc marketing, xây dựng thương hiệu, đẩy mạnh quảng bá và xuất khẩu gạo sang các thị trường quốc tế. Mục tiêu bắt kịp vụ Đông Xuân năm 2021.
- **Mục tiêu về quản trị doanh nghiệp.**
- Nâng cao năng lực quản lý điều hành và tổ chức kinh doanh nhằm nâng cao năng suất, tiến độ, chất lượng, giảm chi phí, tăng lợi nhuận;
- Tái cấu trúc bộ máy theo hướng khoa học, chuyên nghiệp, gọn nhẹ. Đổi mới chính sách nhân viên, chính sách lương thưởng, đặc biệt là chính sách thưởng doanh thu để khuyến khích đội ngũ kinh doanh tăng doanh số đạt mục tiêu đề ra, cơ chế phân cấp phân quyền, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động;
- Tuyển dụng thêm lao động đồng thời nâng cao công tác đào tạo để phát triển nghiệp vụ chuyên môn;
- Đầu tư về con người, tổ chức, cho cán bộ chủ chốt theo học các lớp nâng cao nghiệp vụ, bổ sung đội ngũ nhân viên thị trường và đội ngũ sale.
- Mở rộng đầu tư theo hướng có chiều sâu nhằm đảm bảo giữ ổn định. Đồng thời từng bước mở rộng thâm nhập sang các thị trường tiềm năng khác để phủ sóng mức độ nhận diện thương hiệu và test mức độ cạnh tranh của các đối thủ.
- Nâng cao năng lực kinh doanh, đẩy mạnh hoạt động marketing, phát triển công ty theo hướng bền vững gắn liền với an sinh xã hội và bảo vệ môi trường.

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và triển vọng kinh tế năm 2022, Ban Tổng giám đốc Công ty trình bày các đánh giá xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 theo các nội dung như sau:

1. Mục tiêu, kế hoạch kinh doanh năm 2022

Công ty xây dựng và nỗ lực thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ số như sau.

Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2022 cần đạt như sau:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	200.000.000.000
2. Lãi trước thuế	5.000.000.000
3. Thuế TNDN:	1.000.000.000
4. Lãi sau thuế	<u>4.000.000.000</u>
5. Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	0%/VĐL

BIÊN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022

- Tranh thủ sự ủng hộ, tạo điều kiện của các cấp Lãnh đạo;
- Nâng cao năng lực quản lý, tổ chức sản xuất nhằm nâng cao năng suất, tiến độ, chất lượng, giảm chi phí, tăng lợi nhuận;
- Tái cấu trúc bộ máy theo hướng khoa học, chuyên nghiệp, gọn nhẹ. Đổi mới chính sách nhân viên, chính sách lương thưởng, cơ chế phân cấp phân quyền, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động;
- Tuyển dụng thêm lao động đồng thời nâng cao các nghiệp vụ chuyên môn;
- Đầu tư về con người, tổ chức, cho cán bộ chủ chốt theo học các lớp nâng cao nghiệp vụ, bổ sung cán bộ kỹ thuật cho các nhà máy và xưởng sản xuất.
- Mở rộng đầu tư theo hướng đa ngành với lợi thế địa bàn tỉnh Hòa Bình và các đối tác của Công ty.
- Nâng cao năng lực kinh doanh, đẩy mạnh hoạt động marketing, phát triển công ty theo hướng bền vững gắn liền với an sinh xã hội và bảo vệ môi trường.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

Trong hoàn cảnh chung của nền kinh tế, HĐQT đã chỉ đạo toàn Công ty quyết tâm, phấn đấu tăng trưởng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cũng như thực hiện các nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao (ĐHĐCD). Thay mặt HĐQT, báo cáo ĐHĐCD về tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của HĐQT như sau:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCD NĂM 2021

1. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

HĐQT đã chỉ đạo sát sao, kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh, cùng sự nỗ lực của Ban Tổng giám đốc và toàn thể CBCNV, năm 2021 Công ty đã phấn đấu thực hiện và đạt một số kết quả như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu	500.000.000.000	31.437.858.982	6.28%
Lợi nhuận sau thuế	4.800.000.000	500.384.913	10.42%
Cổ tức dự kiến (%)	0	0	0

2. Các hoạt động khác.

Hội đồng quản trị tổ chức họp thường kỳ, các cuộc họp đều có sự tham gia và chứng kiến của Ban kiểm soát công ty. Các cuộc họp đều được trao đổi, thảo luận và bàn bạc công khai, dân chủ, thẳng thắn. Các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát được Chủ tịch và Tổng Giám đốc thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của công ty.

HĐQT đã chỉ đạo Tổng Giám đốc công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh đảm bảo gắn thu nhập của người lao động với kết quả sản xuất kinh doanh của công ty, duy trì công ăn việc làm và đảm bảo tiền lương và đời sống của người lao động, nâng cao ý thức và kỷ luật lao động.

HĐQT cũng chỉ đạo Ban Tổng giám đốc công ty luôn bám sát thực tế, kịp thời giải quyết hoặc đề xuất HĐQT phương án giải quyết các công việc, đáp ứng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, tuân thủ pháp luật và điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị phối hợp với ban kiểm soát, công đoàn thường xuyên quan tâm đến công tác an toàn trong sản xuất và hoàn thiện cơ chế hoạt động của công ty.

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

1. Về cơ cấu nhân sự của HĐQT năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty gồm:

STT	Họ tên	Chức vụ trong HĐQT	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Hà	Chủ tịch	
2	Đặng Thế Phi	Thành viên	
3	Trần Hải Anh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18/06/2020
4	Ngô Xuân Hiển	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 18/06/2020
5	Ngô Minh Hải	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 18/06/2020

2. Về thù lao của thành viên HĐQT, BKS.

- * Thù lao HĐQT, BKS năm 2021: 0 đồng.
- * Năm 2022 các thành viên HĐQT, BKS thống nhất không nhận thù lao.

3. Hoạt động của HĐQT năm 2021 theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Năm 2021, HĐQT đã quản lý và chỉ đạo điều hành Công ty tuân thủ theo đúng các quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và tổ chức triển khai Nghị quyết của ĐHĐCD.

Số	Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	0604A/2021/HKT/NQ-HĐQT	06/04/2021	Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCD TN 2021
2	0604B/2021/HKT/NQ-HĐQT	06/04/2021	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCD thường niên năm 2021.
3	0306/2021/HKT/NQ- HĐQT	03/06/2021	Miễn nhiệm chức danh Phó TGĐ đối với bà Nhữ Thị Kim Chung
4	3006/2021/HKT/NQ-HĐQT	30/06/2021	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm và soát xét bán niên năm 2021

*** Tổ chức họp định kỳ và bất thường**

- Định kỳ hàng tháng HĐQT đã họp để đánh giá các báo cáo của Ban Tổng giám đốc về các hoạt động quản lý và kinh doanh của Công ty để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời, đúng đắn cho hoạt động của Công ty.

- Trong một số trường hợp, HĐQT họp bất thường để giải quyết vấn đề, kiến nghị, vướng mắc của Ban TGĐ.

*** Công tác quản lý và chỉ đạo điều hành Công ty**

Trong năm 2021, HĐQT đã có những quyết định trong quản lý, chỉ đạo điều hành Công ty về:

- Từng thành viên quản trị đã được phân công lĩnh vực công việc phục trách để chủ động giải quyết, đẩy nhanh công việc, phát huy tối đa thế mạnh của từng cá nhân và nâng cao hiệu quả tổ chức và quản lý điều hành của HĐQT;
- Đã ban hành Quy chế trả lương áp dụng đối với CBCNV toàn Công ty cho phù hợp với tình hình SXKD của Tổng Công ty và Quy định của pháp luật hiện hành;
- Hàng tuần HĐQT thường xuyên cử người tham dự đầy đủ các buổi họp giao ban cùng trưởng các bộ phận để nắm bắt kết quả xử lý công việc của từng phòng ban, bộ phận quản lý cũng như trực tiếp có ý kiến chỉ đạo, góp ý để kịp thời giải quyết những phát sinh vướng mắc trong quản lý điều hành của Ban TGĐ nhằm điều hành hoạt động của Công ty hàng ngày theo đúng định hướng và mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra;
- Hàng quý trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch quý trước, xác định nguyên nhân tồn tại để đưa ra các giải pháp khắc phục và giao kế hoạch sản xuất quý sau;
- Ban hành các Nghị quyết thống nhất về chủ trương, chính sách của Công ty trong các hoạt động quản lý điều hành, đầu tư, dịch vụ... và các Quyết định về chỉ đạo thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh, quản lý, đầu tư;
- Chỉ đạo hoàn thành việc xây dựng Nội quy Công ty và cho ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban. Hướng dẫn, chỉ đạo việc bổ sung và chỉnh sửa Quy chế hoạt động tài chính của Công ty cho phù hợp với quy định của luật pháp hiện hành;
- Kết hợp với Ban kiểm soát quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;
- Cùng với các kiểm toán viên của công ty kiểm toán xem xét tính hợp lý, hợp lệ và các vấn đề khác của Báo cáo tài chính năm 2021 và báo cáo tài chính đã được kiểm toán.
- Quyết định ngày triệu tập, thời gian, địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, đề xuất mức cổ tức, hình thức chi trả cổ tức cũng như các nội dung khác trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

4. Công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý.

- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.
- Duy trì chế độ báo cáo hàng tháng của Tổng giám đốc cho HĐQT về tình hình SXKD, đồng thời kịp thời có chế độ báo cáo đột suất các vấn đề bất thường.
- Chủ tịch HĐQT, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất công tác thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCD và HĐQT, thực hiện các quy chế quản trị, quy chế tài chính và các quy chế khác của Công ty từ đó có những biện pháp kịp thời chấn chỉnh, rút kinh nghiệm khi phát hiện sai sót.

KẾ HOẠCH, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Bước sang năm 2022, dự báo nền kinh tế toàn cầu có những dấu hiệu tích cực và phục hồi mạnh mẽ hơn nữa; Ngành nông nghiệp sẽ có những thay đổi rất lớn trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0. Nông nghiệp là một ngành có sự phát triển bền vững trước sự thay đổi của thị trường. Căn cứ vào tình hình kinh doanh của năm vừa qua và thực tế hiện nay, Hội đồng quản trị trình Đại hội Đồng Cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch thực hiện
Doanh thu	Triệu Đồng	200.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu Đồng	5.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	Triệu Đồng	4.000.000.000
Cổ tức	%	

Hội đồng quản trị sẽ đưa ra mức tạm ứng cổ tức cho Cổ đông trong năm 2022 phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2022

Năm 2022, HĐQT sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCD 2021 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 và đạt mức tăng trưởng cao;
- Đổi mới chính sách lương thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính;
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ;
- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty;

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

* Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	SL CK sở hữu	SL CK Hạn chế chuyển nhượng	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Hà	Chủ tịch HĐQT	0	0	
2	Đặng Thế Phi	Thành viên HĐQT	0	0	
3	Trần Hải Anh	Thành viên HĐQT	0	0	
4	Ngô Minh Hải	Thành viên độc lập	0	0	
5	Ngô Xuân Hiền	Thành viên độc lập	0	0	

* Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Không thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT. Các thành viên HĐQT thực hiện các nhiệm vụ theo

phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT trong đó có sự phân công cụ thể từng lĩnh vực đối với các thành viên.

* **Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2021, HĐQT đã có những quyết định trong quản lý, chỉ đạo điều hành Công ty về:

- Thay đổi, bổ nhiệm mới, miễn nhiệm chức danh Phó TGĐ Công ty;
- Đã phân công nhiệm vụ của từng thành viên theo từng lĩnh vực và mảng công việc cụ thể nhằm phát huy tối đa thế mạnh của từng cá nhân và nâng cao hiệu quả tổ chức và quản lý điều hành của HĐQT;
- Hàng tuần HĐQT thường xuyên cử người tham dự đầy đủ các buổi họp giao ban cùng trưởng các bộ phận để nắm bắt kết quả xử lý công việc của từng phòng ban, bộ phận quản lý cũng như trực tiếp có ý kiến chỉ đạo, góp ý để kịp thời giải quyết những phát sinh vướng mắc trong quản lý điều hành của Ban TGĐ nhằm điều hành hoạt động của Công ty hàng ngày theo đúng định hướng và mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra;
- Hàng quý trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch quý trước, xác định nguyên nhân tồn tại để đưa ra các giải pháp khắc phục và giao kế hoạch sản xuất quý sau;
- Ban hành các Nghị quyết thống nhất về chủ trương, chính sách của Công ty trong các hoạt động quản lý điều hành, đầu tư, dịch vụ... và các Quyết định về chỉ đạo thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh, quản lý, đầu tư;
- Chỉ đạo hoàn thành việc xây dựng Nội quy Công ty và cho ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban. Hướng dẫn, chỉ đạo việc bổ sung và chỉnh sửa Quy chế hoạt động tài chính của Công ty cho phù hợp với quy định của luật pháp hiện hành;
- Kết hợp với Ban kiểm soát quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;
- Cùng với các kiểm toán viên của công ty kiểm toán xem xét tính hợp lý, hợp lệ và các vấn đề khác của Báo cáo tài chính năm 2021 và báo cáo tài chính đã được kiểm toán.
- Quyết định ngày triệu tập, thời gian, địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, đề xuất mức cổ tức, hình thức chi trả cổ tức cũng như các nội dung khác trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

* **Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:**

Công ty có 02 thành viên độc lập HĐQT là ông Ngô Minh Hải và ông Ngô Xuân Hiển. Các thành viên độc lập HĐQT đã hoạt động đúng theo trách nhiệm và quyền hạn của thành viên độc lập HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.**2. Ban Kiểm soát**

* **Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên. Trong đó:

- Trưởng ban : Bà Lưu Hồng Huệ
- Thành viên : Ông Đinh Trí Dũng
- Thành viên : Ông Nguyễn Văn Hiển

Các thành viên BKS không sở hữu cổ phiếu.

* **Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Trong năm 2021 Ban Kiểm soát đã thực hiện các hoạt động sau:

- Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban Kiểm soát; thường xuyên tổ chức họp để trao đổi kế hoạch công việc về chuyên môn nghiệp vụ giữa các thành viên Ban Kiểm soát;
- Tham gia các buổi họp giao ban của Ban Lãnh đạo Công ty về kế hoạch kinh doanh hàng tuần, tháng, quý, năm và báo cáo tình hình thực hiện kết quả kinh doanh.
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh của phòng tài chính kế toán cung cấp.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị;
- Kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán;
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty, các bộ phận phòng ban;
- Thường xuyên có báo cáo gửi Hội đồng Quản trị kết quả kiểm tra, giám sát;
- Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật.

Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Ban Kiểm soát:

- Trong năm qua BKS thường xuyên thực hiện việc họp định kỳ hàng quý.
- Từ tình hình kinh doanh thực tế trong năm 2021 BKS đã có một số đề xuất đối với HĐQT như sau:
 - + Kiểm soát chặt chẽ chi phí nguyên vật liệu đầu vào để tăng tỷ suất lợi nhuận cho công ty.
 - + Cần tiến hành những cải cách mạnh mẽ về phương thức quản lý đối với cán bộ nhân viên tại các phòng ban để tăng hiệu quả hoạt động;
 - + Đẩy mạnh hơn nữa công tác dự báo nhu cầu thị trường, mở rộng quan hệ với các đối tác trong và ngoài nước nhằm thu hút các dự án tiềm năng.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

* **Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý:**

- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGĐ, BKS thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và được công bố trong các Báo cáo quản trị, Báo cáo tài chính kiểm toán theo đúng quy định.

* **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2021)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2021)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường..)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

* **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có

* **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Do chưa sắp xếp được thời gian nên còn một số thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGĐ, các cán bộ quản lý khác Công ty chưa tham dự được các lớp học và có chứng chỉ về quản trị Công ty. Trong thời gian tới, Công ty sẽ sắp xếp thời gian để cử các cán bộ còn lại tham dự các lớp học nói trên.

VII. Báo cáo tài chính

I. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư EGO Việt Nam tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán được cung cấp trên website của Công ty tại địa chỉ:
<https://egovietnam.com.vn/>

Nơi nhận:

-;
- Lưu: VT, ...

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
CÔNG TY**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đặng Khê Phi